TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.**
Số: 16 /2018/QĐST - HNGĐ	Như Xuân, ngày 27 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị Hầu Thị T - Sinh năm: 1991.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Chành, xã Thượng Ninh, huyện Nh- Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay:Xóm Làng Thượng, xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: anh Bùi Văn Đ - Sinh năm: 1988.

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Thôn Đồng Chành, xã Thượng Ninh, huyện Nh- Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 18; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 117 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Điều 6, 19, 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về hôn nhân : Chị Hầu Thị T và anh Bùi Văn Đ đều có ý kiến chung thống nhất thuận tình ly hôn.

2.Về con chung: Chị Hầu Thị T và anh Bùi Văn Đ đều có ý kiến chung thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung, không ai có con riêng; cháu tên là Bùi Thị X – giới tính Nữ - Sinh ngày 03/7/2010. Hiện nay hai cháu đang ở với anh . Ly hôn anh, chị và cháu Bùi Thị X đều thống nhất: cháu X ở với anh Bùi Văn Đ, chị Hầu Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh Bùi Văn Đ mỗi tháng là: 800.000 VNĐ (Tám trăm nghìn đồng). Thời điểm cấp dưỡng tiền nuôi con cho anh Đ từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu X đủ 18 tuổi.

- Chị Hầu Thị T và anh Bùi Văn Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản anh, chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Chị T và anh Đ đều thống nhất chưa có tài sản gì chung, nghĩa vụ chung chị T và anh Đ không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí : Chị Hầu Thị T và anh Bùi Văn Đ thỏa thuận thống nhất mỗi người chịu 75.000 VNĐ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí DS-HNGĐ sơ thẩm. Chị T phải nộp 150.000 VNĐ tiền án phí không có giá ngạch. Hiện tại chị Hầu Thị T đã nộp 300.000 VNĐ (Ba trăm nghìn đông) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, theo biên lai thu tiền số AA/2016/0001895, ngày 28 tháng 02 năm 2018 . Vì vậy chị được nhận lại 75.000 VNĐ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn Đ phải nộp 75.000 VNĐ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận -
Các đương sự;
- VKSND huyện Như xuân;
- THA DS huyện Như xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thượng Ninh
- Lưu Hồ. sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Công Tuấn